

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG
KHEN THƯỞNG ĐÓT XUẤT**

(kèm theo Quyết định số: /QĐ-BVBS ngày /8/2025
của Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn)

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
1	Trần Quốc Việt	BGD	1.000.000
2	Phan Công Định	BGD	1.000.000
3	Nguyễn Thị Gia Vy	BGD	1.000.000
4	Nguyễn Văn Ván	BGD	1.000.000
5	Nguyễn Hữu Toàn	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
6	Nguyễn Thanh Toàn	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
7	Phạm Văn Tuấn	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
8	Cao Thị Hà	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
9	Đặng Chí Phú	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
10	Phạm Duy Tàn	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
11	Nguyễn Hồng Phong	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
12	Nguyễn Minh Lộc	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
13	Trần Thị Phương Hà	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
14	Lê Ngọc Võ	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
15	Nguyễn Thị Ngọc Yến	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
16	Nguyễn Mạnh	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
17	Nguyễn Thị Thúy Ái	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
18	Nguyễn Xuân Kiệt	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
19	Nguyễn Thanh Luân	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
20	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
21	Bành Quang Hiệp	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
22	Lê Thị Phụng	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
23	Phan Thị Trang	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
24	Trần Thị Hoài An	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
25	Phan Đức Thịnh	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
26	Trần Thị Mỹ	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
27	Võ Thị Bích Hiền	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
28	Nguyễn Văn Triều	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
29	Nguyễn Thị Dung	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
30	Nguyễn Quốc Bảo	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
31	Nguyễn Thị Kim Oanh	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
32	Đặng Thanh Tùng	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
33	Bùi Thị Ái Vi	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
34	Nguyễn Dương Đạt Nhân	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
35	Lê Hoàng Thu	Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	1.000.000
36	Trần Thị Son	Dược	1.000.000
37	Trần Thị Bích Thủy	Dược	1.000.000
38	Tạ Thị Vân	Dược	1.000.000
39	Huỳnh Thị Triều	Dược	1.000.000
40	Trần Thị Thủy	Dược	1.000.000
41	Đặng Xuân Hào	Dược	1.000.000
42	Lê Diệp Thanh Lịch	Dược	1.000.000
43	Nguyễn Thị Anh Viên	Dược	1.000.000
44	Đặng Thị Bích	Dược	1.000.000
45	Trần Thị Hoàng Lệ	Dược	1.000.000
46	Nguyễn Hữu Thức	Dược	1.000.000
47	Phạm Thị Thùy Vương	Dược	1.000.000
48	Nguyễn Thị Xuân Nương	Dược	1.000.000
49	Võ Thị Sô	Dược	1.000.000
50	Trần Thị Nở	Dược	1.000.000
51	Nguyễn Thị Định	Dược	1.000.000
52	Cao Thị Ánh Trinh	Dược	1.000.000
53	Lê Thị Thành	Dược	1.000.000
54	Trần Thị Hoàng Thủy	Dược	1.000.000
55	Hà Thị Mỹ Chi	Dược	1.000.000
56	Hồ Thu Thảo	Dược	1.000.000
57	Hồ Thị Yến Nhi	Dược	1.000.000
58	Nguyễn Thị Hoàng Phương	Dược	1.000.000
59	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	Dược	1.000.000
60	Huỳnh Kiều My	Dược	1.000.000
61	Phạm Thị Cẩm Vân	Dược	1.000.000
62	Nguyễn Thị Linh Quyên	Dược	1.000.000
63	Trần Thị Như Lý	Dược	1.000.000
64	Nguyễn Hồng Mai	Điều dưỡng - Công tác xã hội	1.000.000
65	Phạm Thị Tuyết Hạnh	Điều dưỡng - Công tác xã hội	1.000.000
66	Lê Thị Tố Mai	Điều dưỡng - Công tác xã hội	1.000.000
67	Bùi Thị Diễm Sương	Điều dưỡng - Công tác xã hội	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
68	Trịnh Thị Bích Diễm	Điều dưỡng - Công tác xã hội	1.000.000
69	Huỳnh Thị Ngân	Điều dưỡng - Công tác xã hội	1.000.000
70	Trần Thị Trúc	Điều dưỡng - Công tác xã hội	1.000.000
71	Nguyễn Thị Hồng Linh	Điều dưỡng - Công tác xã hội	1.000.000
72	Nguyễn Trần Hàn Ni	Điều dưỡng - Công tác xã hội	1.000.000
73	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Điều dưỡng - Công tác xã hội	1.000.000
74	Trần Thị Loan	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
75	Phan Thị Ngọc Thành	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
76	Phan Thị Thu Hà	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
77	Võ Thị Thu Lang	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
78	Nguyễn Văn Đức	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
79	Phạm Thị Ngọc Nga	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
80	Nguyễn Thị Biên	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
81	Trần Thị Mỹ Hạnh	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
82	Đặng Công Được	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
83	Trần Thị Loan	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
84	Nguyễn Thị Thúy	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
85	Nguyễn Thị Minh Cao	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
86	Nguyễn Thị Thanh Nguyệt	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
87	Nguyễn Thành Vân	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
88	Phạm Quang Viễn	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
89	Võ Văn Đến	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
90	Nguyễn Thị Hồng Nguyệt	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
91	Nguyễn Thị Trúc Phương	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
92	Châu Thị Thanh Thúy	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
93	Nguyễn Thị Bích Vân	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
94	Phạm Thị Duyên	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
95	Võ Thị Mỹ Duyên	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
96	Trương Thị Ánh Nhung	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
97	Nguyễn Thị Liên	Hồi sức tích cực - Chống độc	1.000.000
98	Huỳnh Thị Thảo	Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng	1.000.000
99	Đặng Thúy Phượng	Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng	1.000.000
100	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng	1.000.000
101	Hoàng Xuân Viên	Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng	1.000.000
102	Nguyễn Thị Thủy	Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng	1.000.000
103	Nguyễn Văn Trung	Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng	1.000.000
104	Lê Thanh Tín	Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
105	Lê Nguyễn Như Hậu	Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng	1.000.000
106	Lâm Thị Mỹ Hạnh	Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng	1.000.000
107	Võ Thị Nhạn	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
108	Nguyễn Thị Hạnh Nhân	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
109	Võ Thị Minh Hương	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
110	Lê Văn Sáng	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
111	Huỳnh Thị Diễm Phúc	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
112	Nguyễn Thị Hải Phương	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
113	Tô Văn Sơn	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
114	Lý Mạnh Trí	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
115	Cao Thị Thúy	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
116	Nguyễn Thanh Sơn	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
117	Võ Thành Nhân	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
118	Nguyễn Xuân Hoài	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
119	Nguyễn Thị Thủy	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
120	Dương Thị Như Hào	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
121	Trần Thị Hằng	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
122	Huỳnh Thị Sen	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
123	Đồng Thị Minh Triều	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
124	Nguyễn Thị Bích Nghi	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
125	Lê Thanh Nguyệt	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
126	Trương Thị Tiên	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
127	Đào Thị Nhanh	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
128	Trần Thị Mai Lý	Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	1.000.000
129	Nguyễn Minh Vương	Khám bệnh	1.000.000
130	Nguyễn Thị Bé	Khám bệnh	1.000.000
131	Chung Thị Nữ Vương	Khám bệnh	1.000.000
132	Nguyễn Thị Thành Âu	Khám bệnh	1.000.000
133	Trần Thị Tài	Khám bệnh	1.000.000
134	Trần Anh Tuấn	Khám bệnh	1.000.000
135	Nguyễn Thị Bá Nguyệt	Khám bệnh	1.000.000
136	Đoàn Võ Thị Diệu Hiền	Khám bệnh	1.000.000
137	Huỳnh Thị Thủy	Khám bệnh	1.000.000
138	Trương Thị Thúy Phượng	Khám bệnh	1.000.000
139	Tô Thị Hiếu	Khám bệnh	1.000.000
140	Phạm Thị Mỹ Danh	Khám bệnh	1.000.000
141	Nguyễn Phước Hùng	Khám bệnh	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
142	Nguyễn Thị Thúy Triều	Khám bệnh	1.000.000
143	Nguyễn Thị Kim Lai	Khám bệnh	1.000.000
144	Trần Thị Mỹ Trinh	Khám bệnh	1.000.000
145	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	Khám bệnh	1.000.000
146	Bành Thị Thuận	Khám bệnh	1.000.000
147	Võ Thị Bích Trâm	Khám bệnh	1.000.000
148	Phan Thị Lệ Thủy	Khám bệnh	1.000.000
149	Huỳnh Vũ Hoàng Linh	Khám bệnh	1.000.000
150	Vũ Thị Loan	Khám bệnh	1.000.000
151	Lê Thị Tuyết Thúy	Khám bệnh	1.000.000
152	Lê Thị Phượng Liên	Khám bệnh	1.000.000
153	Nguyễn Thị Ngọc Tín	Khám bệnh	1.000.000
154	Hồ Nguyễn Thiên Luân	Khám bệnh	1.000.000
155	Trần Thị Thúy Vân	Khám bệnh	1.000.000
156	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Khám bệnh	1.000.000
157	Thái Thị Long	Liên chuyên khoa	1.000.000
158	Nguyễn Thị Huy	Liên chuyên khoa	1.000.000
159	Phạm Thị Xuân Nữ	Liên chuyên khoa	1.000.000
160	Nguyễn Long	Liên chuyên khoa	1.000.000
161	Trần Thị Kim Liên	Liên chuyên khoa	1.000.000
162	Mai Thị Ngọc Kiều	Liên chuyên khoa	1.000.000
163	Võ Thị Bảy	Liên chuyên khoa	1.000.000
164	Nguyễn Thị Thu Phương	Liên chuyên khoa	1.000.000
165	Trần Văn Nhơn	Liên chuyên khoa	1.000.000
166	Nguyễn Thị Quỳnh Châu	Liên chuyên khoa	1.000.000
167	Nguyễn Khắc Tuấn	Liên chuyên khoa	1.000.000
168	Nguyễn Thanh Tùng	Liên chuyên khoa	1.000.000
169	Nguyễn Hoàng Long	Liên chuyên khoa	1.000.000
170	Lê Thị Ý	Liên chuyên khoa	1.000.000
171	Đặng Thị Thu Hằng	Liên chuyên khoa	1.000.000
172	Võ Thị Vui	Liên chuyên khoa	1.000.000
173	Trương Thanh Hoa	Liên chuyên khoa	1.000.000
174	Trần Đỗ Thanh Khương	Liên chuyên khoa	1.000.000
175	Cù Thị Thúy Hạnh	Liên chuyên khoa	1.000.000
176	Nguyễn Thị Thu Thảo	Liên chuyên khoa	1.000.000
177	Trần Ngô Anh Đào	Liên chuyên khoa	1.000.000
178	Võ Thị Phường	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
179	Nguyễn Văn Bảy	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
180	Nguyễn Xuân Tỏi	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
181	Trần Thị Hà	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
182	Lâm Thị Hiền	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
183	Nguyễn Thị Thanh Vần	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
184	Trần Thị Chung	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
185	Đặng Thị Dương	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
186	Nguyễn Thị Sương	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
187	Trần Thị Thanh Thúy	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
188	Nguyễn Thị Linh	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
189	Lê Thị Kim Dung	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
190	Lê Văn Bình	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
191	Trương Văn Nhâm	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
192	Phan Thị Mỹ Trinh	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
193	Huỳnh Thị Oanh	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
194	Nguyễn Văn Dương	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
195	Trần Thanh Kiệt	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
196	Trần Ngọc Quý	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
197	Mai Thị Hoàng Liên	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
198	Bùi Thị Cẩm	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
199	Huỳnh Thị Nga	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
200	Trần Thị Dư	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
201	Trần Thị Lệ Thủy	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
202	Nguyễn Thị Hường	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
203	Trịnh Thị Sương	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
204	Võ Phước Hồng	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
205	Hồ Quang Mến	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
206	Nguyễn Thị Phương Dung	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
207	Trương Thị Cẩm	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
208	Trần Thị Hà	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
209	Phạm Lê Chí Thành	Nội Tim mạch - Lão khoa	1.000.000
210	Nguyễn Thị Kim Xuyên	Nội tổng hợp	1.000.000
211	Đỗ Thị Như Trang	Nội tổng hợp	1.000.000
212	Lê Thị Hoài Thương	Nội tổng hợp	1.000.000
213	Nguyễn Thị Bé	Nội tổng hợp	1.000.000
214	Trần Thị Minh Hiếu	Nội tổng hợp	1.000.000
215	Nguyễn Phụng Công	Nội tổng hợp	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
216	Nguyễn Văn Lai	Nội tổng hợp	1.000.000
217	Võ Thị Hiền	Nội tổng hợp	1.000.000
218	Trịnh Thị Diễm	Nội tổng hợp	1.000.000
219	Võ Trà My	Nội tổng hợp	1.000.000
220	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Nội tổng hợp	1.000.000
221	Nguyễn Thị Phòng Trà	Nội tổng hợp	1.000.000
222	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Nội tổng hợp	1.000.000
223	Võ Thị Thúy	Nội tổng hợp	1.000.000
224	Huỳnh Thị Ngọc Vi	Nội tổng hợp	1.000.000
225	Nguyễn Thị Quyên	Nội tổng hợp	1.000.000
226	Nguyễn Văn Tư	Nội tổng hợp	1.000.000
227	Trương Thị Thanh Huệ	Nội tổng hợp	1.000.000
228	Nguyễn Thị Hồng Tuyền	Nội tổng hợp	1.000.000
229	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nội tổng hợp	1.000.000
230	Lê Thị Lự	Nội tổng hợp	1.000.000
231	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nội tổng hợp	1.000.000
232	Huỳnh Thị Phương Thảo	Nội tổng hợp	1.000.000
233	Huỳnh Thị Như Hậu	Nội tổng hợp	1.000.000
234	Giáp Văn Hạ	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
235	Nguyễn Văn Trinh	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
236	Nguyễn Thị Thùy Trang	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
237	Nguyễn Thị Dương Thúy	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
238	Nguyễn Thị Bình	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
239	Phạm Văn Kia	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
240	Trà Thị Hoàng Yến	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
241	Nguyễn Thị Bích Diễm	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
242	Phạm Thị Thúy Kiều	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
243	Phùng Thị Lượng	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
244	Nguyễn Thanh Thường	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
245	Võ Thị Thúy Sương	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
246	Nguyễn Minh Ty	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
247	Trần Duy Hưng	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
248	Võ Hoàng Quốc	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
249	Nguyễn Phước Thành	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
250	Lữ Thị Kim Chi	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
251	Trần Hữu Lộc	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
252	Nguyễn Chí Thông	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
253	Huỳnh Thị Thu Dung	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
254	Lương Thủy Kiều	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
255	Phạm Thị Thanh Tịnh	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
256	Nguyễn Thị Hải	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
257	Đỗ Tú Oanh	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
258	Trần Văn Quang	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
259	Nguyễn Thị Duyên	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
260	Đặng Văn Tính	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
261	Huỳnh Thị Ngọc Trang	Ngoại Chấn thương - Thần kinh	1.000.000
262	Lê Vũ	Ngoại tổng hợp	1.000.000
263	Nguyễn Xuân Cảnh	Ngoại tổng hợp	1.000.000
264	Đặng Thị Thu Mân	Ngoại tổng hợp	1.000.000
265	Huỳnh Thị Dung	Ngoại tổng hợp	1.000.000
266	Nguyễn Thị Mỹ Nữ	Ngoại tổng hợp	1.000.000
267	Nguyễn Hữu Lộc	Ngoại tổng hợp	1.000.000
268	Đặng Đình Hiệu	Ngoại tổng hợp	1.000.000
269	Phạm Thị Diễm Kiều	Ngoại tổng hợp	1.000.000
270	Nguyễn Thị Nữ	Ngoại tổng hợp	1.000.000
271	Nguyễn Thị Mi	Ngoại tổng hợp	1.000.000
272	Võ Công Đồng	Ngoại tổng hợp	1.000.000
273	Đặng Thị Duyên	Ngoại tổng hợp	1.000.000
274	Phạm Thành Kông	Ngoại tổng hợp	1.000.000
275	Trần Nhất	Ngoại tổng hợp	1.000.000
276	Châu Thị Hợp	Ngoại tổng hợp	1.000.000
277	Huỳnh Thành Đạt	Ngoại tổng hợp	1.000.000
278	Huỳnh Thị Yến	Ngoại tổng hợp	1.000.000
279	Nguyễn Thị Thu Diệu	Ngoại tổng hợp	1.000.000
280	Đặng Thị Hào	Ngoại tổng hợp	1.000.000
281	Trần Thị Thanh	Nhi	1.000.000
282	Phùng Văn Trí	Nhi	1.000.000
283	Nguyễn Thị Kim Cúc	Nhi	1.000.000
284	Trương Thị Hết	Nhi	1.000.000
285	Nguyễn Thị Thúy	Nhi	1.000.000
286	Lê Thị Kim Hương	Nhi	1.000.000
287	Võ Thị Bích Nguyệt	Nhi	1.000.000
288	Dương Thị Hậu	Nhi	1.000.000
289	Trần Thị Dân	Nhi	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
290	Trần Thị Đoàn Vỹ	Nhi	1.000.000
291	Nguyễn Văn Thanh	Nhi	1.000.000
292	Đặng Thị Ánh Hồng	Nhi	1.000.000
293	Trần Thị Thu Hiền	Nhi	1.000.000
294	Phùng Thị Lắm	Nhi	1.000.000
295	Dương Thị Thùy	Nhi	1.000.000
296	Lê Thị Thúy An	Nhi	1.000.000
297	Đặng Thu Quỳnh	Nhi	1.000.000
298	Trần Thị Thu Trang	Nhi	1.000.000
299	Nguyễn Thị Hương Lành	Nhi	1.000.000
300	Đoàn Thị Ly	Nhi	1.000.000
301	Huỳnh Thị Dung	Nhi	1.000.000
302	Nguyễn Thị Nhân	Nhi	1.000.000
303	Nguyễn Văn Minh	Nhi	1.000.000
304	Phạm Đào Mỹ Linh	Nhi	1.000.000
305	Ngô Thị Hồng Sinh	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
306	Huỳnh Thị Nam	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
307	Trần Bình Kiệt	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
308	Nguyễn Duy Giới	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
309	Phan Thanh Nam	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
310	Lê Ngọc Sơn	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
311	Lê Trung Phong	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
312	Nguyễn Ngọc Dương	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
313	Nguyễn Văn Minh	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
314	Lê Đình Cư	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
315	Dương Đức Hạnh	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
316	Nguyễn Thành Sương	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
317	Nguyễn Văn An	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
318	Phạm Quang Thảo	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
319	Trần Quang Thủy	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
320	Ngô Thị Hường	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
321	Nguyễn Thị Hoài Linh	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
322	Phan Thị Bay	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
323	Nguyễn Thị Kim Huệ	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
324	Nguyễn Thị Việt	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
325	Nguyễn Thị Thanh Vinh	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
326	Đoàn Thị Thùy	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
327	Dương Lê Tuấn Cường	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
328	Trần Thị Tình	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
329	Lê Thị Hồng Mão	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
330	Nguyễn Thị Tường Vân	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
331	Huỳnh Thị Thùy Linh	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
332	Phạm Thị Vân	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
333	Nguyễn Thanh Quý	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
334	Nguyễn Thị Biên	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
335	Nguyễn Thị Kim Anh	Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	1.000.000
336	Nguyễn Việt Thảo	Phụ sản	1.000.000
337	Trần Thị Hiền	Phụ sản	1.000.000
338	Huỳnh Thị Rân	Phụ sản	1.000.000
339	Bùi Thị Lệ Hằng	Phụ sản	1.000.000
340	Trần Thị Hồng Sen	Phụ sản	1.000.000
341	Lê Thị Hoa	Phụ sản	1.000.000
342	Nguyễn Thị Sự	Phụ sản	1.000.000
343	Nguyễn Quỳnh Tố	Phụ sản	1.000.000
344	Trần Thị Minh Thảo	Phụ sản	1.000.000
345	Ngô Thị Minh Phụng	Phụ sản	1.000.000
346	Huỳnh Thị Kiều	Phụ sản	1.000.000
347	Đỗ Thị Huyền Trang	Phụ sản	1.000.000
348	Huỳnh Thị Bích Thủy	Phụ sản	1.000.000
349	Nguyễn Thị Mơ	Phụ sản	1.000.000
350	Võ Thị Lành	Phụ sản	1.000.000
351	Huỳnh Thị Thanh Vân	Phụ sản	1.000.000
352	Phan Thị Thùy Trang	Phụ sản	1.000.000
353	La Thị Hương	Phụ sản	1.000.000
354	Lê Thị Hồng Vân	Phụ sản	1.000.000
355	Huỳnh Thị Thúy Diễm	Phụ sản	1.000.000
356	Hoàng Thị Mỹ Nhân	Phụ sản	1.000.000
357	Nguyễn Thị Thảo	Phụ sản	1.000.000
358	Nguyễn Thị Kim Sang	Phụ sản	1.000.000
359	Hồ Như Quỳnh	Phụ sản	1.000.000
360	Ba Văn Nhon	Phụ sản	1.000.000
361	Dương Yến Nhi	Phụ sản	1.000.000
362	Đặng Trung Nguyên	Phụ sản	1.000.000
363	Phạm Tiến	Phụ sản	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
364	Nguyễn Thị Hiền	Phụ sản	1.000.000
365	Châu Thị Phương	Phụ sản	1.000.000
366	Võ Thị Bích Trâm	Phụ sản	1.000.000
367	Đặng Thị Hoa	Phụ sản	1.000.000
368	Nguyễn Hồng Đức	Phụ sản	1.000.000
369	Đặng Thị Trà My	Phụ sản	1.000.000
370	Nguyễn Thị Hằng	Phụ sản	1.000.000
371	Trương Thành Phúc	Phụ sản	1.000.000
372	Trương Thị Úc Mỹ	Phụ sản	1.000.000
373	Huỳnh Thị Mỹ An	Phục hồi chức năng	1.000.000
374	Trần Thị Mỹ Nữ	Phục hồi chức năng	1.000.000
375	Lương Thị Thành	Phục hồi chức năng	1.000.000
376	Trần Quốc Ngọc	Phục hồi chức năng	1.000.000
377	Lê Văn Đức	Phục hồi chức năng	1.000.000
378	Lê Văn Dung	Phục hồi chức năng	1.000.000
379	Hồ Tây	Phục hồi chức năng	1.000.000
380	Nguyễn Thị Hà	Phục hồi chức năng	1.000.000
381	Phạm Nguyễn Như Ý	Phục hồi chức năng	1.000.000
382	Võ Thị Kim Mơ	Phục hồi chức năng	1.000.000
383	Trần Thị Kim Hoanh	Tài chính - Kế toán	1.000.000
384	Nguyễn Thị Anh Đào	Tài chính - Kế toán	1.000.000
385	Phan Thị Hoài Hương	Tài chính - Kế toán	1.000.000
386	Lê Thị Thanh	Tài chính - Kế toán	1.000.000
387	Trần Thị Ngọc Mỹ	Tài chính - Kế toán	1.000.000
388	Phạm Thị Nhựt	Tài chính - Kế toán	1.000.000
389	Phan Thị Hiếu	Tài chính - Kế toán	1.000.000
390	Huỳnh Công Đạt	Tài chính - Kế toán	1.000.000
391	Mai Thị Ly Na	Tài chính - Kế toán	1.000.000
392	Phạm Thị Lan	Tài chính - Kế toán	1.000.000
393	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Tài chính - Kế toán	1.000.000
394	Bùi Thị Ý Nhị	Tài chính - Kế toán	1.000.000
395	Huỳnh Thị Trường Chi	Tài chính - Kế toán	1.000.000
396	Huỳnh Thị Kim Thủy	Tài chính - Kế toán	1.000.000
397	Nguyễn Thị Nhanh	Tài chính - Kế toán	1.000.000
398	Lê Thị Kiều	Tài chính - Kế toán	1.000.000
399	Nguyễn Thị Xuân	Tài chính - Kế toán	1.000.000
400	Phạm Thị Anh	Tài chính - Kế toán	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
401	Phan Thị Thanh Nhân	Tài chính - Kế toán	1.000.000
402	Nguyễn Thị Mỹ Nương	Tài chính - Kế toán	1.000.000
403	Nguyễn Đức Trung	Tài chính - Kế toán	1.000.000
404	Nguyễn Thị Thanh Hương	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
405	Nguyễn Thị Hậu Huỳnh	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
406	Võ Thị Ngọc Nga	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
407	Nguyễn Thị Ánh Hằng	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
408	Phan Thị Yên	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
409	Hoàng Lê Yến	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
410	Nguyễn Đình Long	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
411	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
412	Phạm Ngọc Thành	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
413	Võ Đa	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
414	Nguyễn Kiểm	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
415	Lê Hoàng Huy	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
416	Huỳnh Công Điều	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
417	Phan Cao Thắng	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
418	Huỳnh Hữu Trư	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
419	Phan Trọng Tấn	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
420	Phạm Văn Hường	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
421	Huỳnh Công Đặng	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
422	Võ Hoàng Lâm	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
423	Đặng Văn Hiền	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
424	Phương Quốc Đảm	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
425	Trần Quốc Thái	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
426	Nguyễn Văn Nhật	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
427	Huỳnh Trung Thông	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
428	Huỳnh Ngọc Hà	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
429	Võ Ngọc Phúc	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
430	Phạm Thị Ngọc Mẫn	Tổ chức - Hành chính	1.000.000
431	Nguyễn Thị Thúy Hoa	Truyền nhiễm	1.000.000
432	Lê Đức Văn	Truyền nhiễm	1.000.000
433	Nguyễn Thị Anh Đào	Truyền nhiễm	1.000.000
434	Trần Thị Mỹ Triều	Truyền nhiễm	1.000.000
435	Trần Thị Kim Sa	Truyền nhiễm	1.000.000
436	Lê Thanh Tuyền	Truyền nhiễm	1.000.000
437	Đinh Thị Thùy Trang	Truyền nhiễm	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
438	Trần Thị Tĩnh	Truyền nhiễm	1.000.000
439	Thái Thị Thủy Trang	Truyền nhiễm	1.000.000
440	Lê Hoàng Thông	Truyền nhiễm	1.000.000
441	Đặng Hùng Khôi	Truyền nhiễm	1.000.000
442	Đỗ Thị Thu Thủy	Truyền nhiễm	1.000.000
443	Phạm Thị Thúy Nga	Truyền nhiễm	1.000.000
444	Huỳnh Thị Phương	Truyền nhiễm	1.000.000
445	Phùng Ngọc Huy	Truyền nhiễm	1.000.000
446	Huỳnh Thị Thanh Tâm	Truyền nhiễm	1.000.000
447	Trần Thị Thuần	Vật tư thiết bị y tế	1.000.000
448	Trần Văn Nam	Vật tư thiết bị y tế	1.000.000
449	Võ Văn Châu	Vật tư thiết bị y tế	1.000.000
450	Bùi Công Minh	Vật tư thiết bị y tế	1.000.000
451	Trương Thị Ngọc Hương	Vật tư thiết bị y tế	1.000.000
452	Lê Lâm Thao	Vật tư thiết bị y tế	1.000.000
453	Nguyễn Xuân Thu	Vật tư thiết bị y tế	1.000.000
454	Nguyễn Ngọc Tân	Vật tư thiết bị y tế	1.000.000
455	Lý Ngọc Thanh	Xét nghiệm	1.000.000
456	Huỳnh Thị Ánh Tuyết	Xét nghiệm	1.000.000
457	Huỳnh Thị Yến Hoa	Xét nghiệm	1.000.000
458	Huỳnh Văn Long	Xét nghiệm	1.000.000
459	Nguyễn Thị Nhơn	Xét nghiệm	1.000.000
460	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Xét nghiệm	1.000.000
461	Nguyễn Thị Bè	Xét nghiệm	1.000.000
462	Nguyễn Thị Mỹ Tiến	Xét nghiệm	1.000.000
463	Đỗ Thị Thúy Kiều	Xét nghiệm	1.000.000
464	Nguyễn Thị Cẩm Lệ	Xét nghiệm	1.000.000
465	Trịnh Kháng	Xét nghiệm	1.000.000
466	Trần Oanh Vũ	Xét nghiệm	1.000.000
467	Trần Thị Như Hoa	Xét nghiệm	1.000.000
468	Trần Thị Băng Tâm	Xét nghiệm	1.000.000
469	Lý Thị Ngọc Huyền	Xét nghiệm	1.000.000
470	Nguyễn Quang Vinh	Xét nghiệm	1.000.000
471	Nguyễn Thị Xuân Thảo	Xét nghiệm	1.000.000
472	Trần Thị Kim Thùy	Xét nghiệm	1.000.000
473	Ngô Đặng Tường Vi	Xét nghiệm	1.000.000
474	Võ Hương Ly	Xét nghiệm	1.000.000

STT	Họ và tên	Khoa, phòng	Số tiền
475	Tôn Nữ Hoàng Dung	Y học cổ truyền	1.000.000
476	Trần Thị Ý Nhi	Y học cổ truyền	1.000.000
477	Hồ Thị Ngọc Diệu	Y học cổ truyền	1.000.000
478	Nguyễn Thị Hoa	Y học cổ truyền	1.000.000
479	Nguyễn Thị Châu	Y học cổ truyền	1.000.000
480	Lương Thị Ngọc Ánh	Y học cổ truyền	1.000.000
481	Nguyễn Ngọc Hoàng	Y học cổ truyền	1.000.000
482	Phan Xuân Văn	Y học cổ truyền	1.000.000
483	Hồ Thị Phụng	Y học cổ truyền	1.000.000
484	Phan Thị Ngọc Lan	Y học cổ truyền	1.000.000
485	Đặng Thị Ni	Y học cổ truyền	1.000.000
486	Nguyễn Thị Thùy Dung	Y học cổ truyền	1.000.000
487	Võ Minh Nhật	Y học cổ truyền	1.000.000
488	Huỳnh Công Thịnh	Vật tư thiết bị y tế	500.000
489	Lê Minh Vương	Phục hồi chức năng	500.000
490	Võ Quốc Đạt	Tổ chức - Hành chính	500.000
Tổng cộng (VNĐ)			488.500.000